

KẾ HOẠCH

Kiểm tra, sát hạch Thẩm tra viên, Thư ký thi hành án

Thực hiện Luật Cán bộ, công chức năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức năm 2019; Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014, năm 2022); Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự; Nghị định số 33/2020/NĐ-CP ngày 17/3/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2015/NĐ-CP; Thông tư số 02/2017/TT-BTP ngày 23/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số nội dung quản lý công chức, viên chức, người lao động thuộc hệ thống tổ chức thi hành án dân sự; Thông tư số 18/2018/TT-BTP ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2017/TT-BTP và kết luận tại cuộc họp Lãnh đạo Cục Thi hành án dân sự tỉnh ngày 30/8/2022.

Cục Thi hành án dân sự (THADS) tỉnh ban hành Kế hoạch kiểm tra, sát hạch Thẩm tra viên, Thư ký thi hành án, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Kiểm tra, sát hạch Thẩm tra viên, Thư ký thi hành án nhằm lựa chọn những người có đủ điều kiện, tiêu chuẩn về phẩm chất chính trị, đạo đức, trình độ chuyên môn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, vị trí việc làm của ngạch Thẩm tra viên, Thư ký thi hành án; kịp thời bổ sung, tạo nguồn nhân lực có chất lượng cho đội ngũ công chức của các cơ quan Thi hành án dân sự trong tỉnh.

2. Yêu cầu

Công tác tổ chức kiểm tra, sát hạch phải thực hiện nghiêm túc theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Tổng cục THADS.

Công tác tổ chức kiểm tra, sát hạch phải công khai, minh bạch, xuất phát từ yêu cầu chuyên môn nhiệm vụ; Đối tượng được xét chuyển ngạch phải đủ điều kiện và tiêu chuẩn của ngạch Thẩm tra viên, Thư ký thi hành án.

II. NỘI DUNG

1. Đối tượng

*** Đối với Thẩm tra viên (Điều 66 Thông tư số 02/2017/TT-BTP ngày 23/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp):**

Công chức hệ thống tổ chức thi hành án dân sự, đang giữ ngạch Chuyên viên hoặc tương đương trở lên tại các vị trí việc làm có yêu cầu trình độ Cử nhân Luật.

Công chức các cơ quan khác được tiếp nhận về hệ thống tổ chức thi hành án dân sự, đang giữ ngạch chuyên viên hoặc tương đương trở lên tại các vị trí việc làm có yêu cầu trình độ Cử nhân Luật.

*** Đối với Thư ký thi hành án:**

Công chức hệ thống tổ chức thi hành án dân sự, đang giữ ngạch Chuyên viên tại các vị trí việc làm có yêu cầu trình độ Cử nhân Luật.

2. Tiêu chuẩn

2.1. Đối với Thẩm tra viên

*** Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ (khoản 3 Điều 10 Thông tư số 03/2017/TT-BTP ngày 05/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)**

- Nắm vững đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, chỉ thị, nghị quyết của cấp trên để vận dụng và công tác thi hành án dân sự, thi hành án hành chính;

- Nắm vững các quy định của pháp luật về thi hành án dân sự, thi hành án hành chính, pháp luật về giải quyết khiếu nại, tố cáo và nghiệp vụ thẩm tra, kiểm tra thi hành án dân sự, nghiệp vụ giải quyết khiếu nại, tố cáo;

- Nắm được tình hình kinh tế, xã hội ở địa phương liên quan đến công tác thi hành án dân sự;

- Có năng lực phối hợp với các đơn vị, cá nhân trong quá trình thực hiện nhiệm vụ;

- Nắm vững các quy trình giải quyết công việc, có kỹ năng soạn thảo văn bản và thuyết trình các vấn đề được giao nghiên cứu, tham mưu;

- Công chức được đề nghị bổ nhiệm vào ngạch Thẩm tra viên phải đang giữ ngạch Chuyên viên và tương đương, có thời gian làm công tác pháp luật từ 03 năm (36 tháng) trở lên.

*** Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng (khoản 4 Điều 10 Thông tư số 03/2017/TT-BTP ngày 05/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; Khoản 13, Điều 1 Thông tư số 08/2020/TT-BTP ngày 28/12/2020 của Bộ trưởng Bộ tư pháp; Điểm e, Khoản 4, Điều 2 Thông tư số 06/2021/TT-BTP ngày 14/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; Khoản 4, Điều 1 Quyết định số 1542/QĐ-BTP ngày 14/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)**

- Có trình độ Cử nhân Luật trở lên;
- Có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước và nghiệp vụ thi hành án dân sự theo nội dung, chương trình của Bộ Tư pháp.

2.2. Đối với Thư ký thi hành án

*** Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ (khoản 3 Điều 11 Thông tư số 03/2017/TT-BTP ngày 05/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)**

- Nắm vững quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước có liên quan đến lĩnh vực công tác thi hành án dân sự;
- Nắm vững các kiến thức cơ bản về pháp lý và nghiệp vụ thi hành án dân sự;
- Có khả năng tổng hợp, đề xuất biện pháp giải quyết các vấn đề về liên quan đến thực hiện nhiệm vụ của thư ký thi hành án;
- Có kỹ năng soạn thảo văn bản liên quan đến chức trách, nhiệm vụ được giao.

*** Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng (khoản 4 Điều 11 Thông tư số 03/2017/TT-BTP ngày 05/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; Khoản 16, Điều 1 Thông tư số 08/2020/TT-BTP ngày 28/12/2020 của Bộ trưởng Bộ tư pháp; Điểm g, Khoản 4, Điều 2 Thông tư số 06/2021/TT-BTP ngày 14/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; Khoản 4, Điều 1 Quyết định số 1542/QĐ-BTP ngày 14/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)**

- Có bằng tốt nghiệp Cử nhân Luật trở lên.
- Có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước và nghiệp vụ thi hành án dân sự theo nội dung, chương trình của Bộ Tư pháp.

3. Hội đồng kiểm tra, sát hạch và nội dung kiểm tra, sát hạch (Điều 67 Thông tư số 02/2017/TT-BTP ngày 23/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

- Hội đồng kiểm tra, sát hạch để chuyển ngạch Thẩm tra viên của các cơ quan Thi hành án dân sự địa phương gồm 05 thành viên: Chủ tịch Hội đồng là Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự, các ủy viên gồm có 01 lãnh đạo Phòng Nghiệp vụ và tổ chức thi hành án dân sự, 01 lãnh đạo phòng Kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, 01 Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự, 01 lãnh đạo Phòng Tổ chức cán bộ (kiêm Thư ký Hội đồng).

- Hội đồng kiểm tra, sát hạch tiến hành kiểm tra, sát hạch về trình độ, năng lực của công chức được dự kiến bổ nhiệm sang ngạch Thẩm tra viên để tham mưu cho Thủ trưởng cơ quan quản lý công chức báo cáo cấp có thẩm quyền quyết định bổ nhiệm ngạch Thẩm tra viên, cụ thể:

+ Kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn về văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu bổ nhiệm Thẩm tra viên.

+ Kiểm tra, sát hạch về trình độ, năng lực: Hội đồng kiểm tra, sát hạch trực tiếp phỏng vấn các thí sinh. Mỗi thí sinh sẽ bốc thăm một câu hỏi do Hội đồng chuẩn bị sẵn và được chuẩn bị trong khoảng thời gian không quá 10 phút trước khi Hội đồng trực tiếp phỏng vấn, thời gian trả lời không quá 15 phút về các vấn đề về chính trị, xã hội, chuyên môn nghiệp vụ.

Hội đồng kiểm tra, sát hạch và nội dung kiểm tra, sát hạch Thư ký thi hành án thực hiện như Thẩm tra viên.

4. Cách tính điểm và xác định người đạt kết quả kỳ kiểm tra, sát hạch

4.1. Cách tính điểm

+ Kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn về văn bằng, chứng chỉ: đủ điều kiện hoặc không đủ điều kiện.

+ Kiểm tra bằng hình thức phỏng vấn: được chấm theo thang điểm 100. Thang điểm cụ thể theo đáp án.

4.2. Xác định người đạt kết quả kỳ kiểm tra, sát hạch

Người đạt kết quả kỳ kiểm tra, sát hạch phải đủ điều kiện về văn bằng, chứng chỉ theo quy định của ngạch Thẩm tra viên, Thư ký thi hành án và có số điểm nội dung phỏng vấn từ 50 điểm trở lên.

Nếu tại một đơn vị có số người tham dự nhiều hơn chỉ tiêu được giao thì lấy từ cao xuống thấp cho đến hết chỉ tiêu.

5. Thời gian, địa điểm tổ chức kiểm tra, sát hạch

Thời gian kiểm tra, sát hạch: dự kiến thực hiện trong tháng 10/2023. Thời gian cụ thể do Phòng Tổ chức cán bộ tham mưu cho Cục trưởng quyết định.

Địa điểm tổ chức: Hội trường tầng 2 Cục THADS.

6. Hồ sơ tham dự kiểm tra, sát hạch

- Công văn, danh sách đăng ký;
- Đơn đăng ký tham dự kỳ kiểm tra, sát hạch;
- Sơ yếu lý lịch theo quy định tại Thông tư số 06/2023/TT-BNV ngày 04/5/2023 của Bộ Nội vụ;

- Giấy khai sinh;
 - Giấy khám sức khỏe (do Bệnh viện từ cấp huyện trở lên cấp trong hạn 30 ngày tính đến ngày nộp hồ sơ);
 - Bản kê khai tài sản;
 - Bản sao các văn bằng chứng chỉ, có chứng thực.
- (Mỗi cá nhân đăng ký gửi 02 bộ Hồ sơ đựng trong túi hồ sơ).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Giao Phòng Tổ chức cán bộ Cục THADS tỉnh tham mưu cho Cục trưởng để thực hiện như sau:

- Căn cứ Kế hoạch này, tiếp nhận hồ sơ đăng ký tham dự kiểm tra, sát hạch Thẩm tra viên, Thư ký thi hành án, báo cáo Cục trưởng những trường hợp đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham dự kiểm tra, sát hạch.

- Thành lập Hội đồng kiểm tra, sát hạch theo quy định tại Điều 67 Thông tư số: 02/2017/TT-BTP ngày 23/3/2017 của Bộ Tư pháp. Thành lập các Ban giúp việc cho Hội đồng kiểm tra, sát hạch (nếu có).

- Thông báo các nội dung kiểm tra sát hạch, thời gian, địa điểm tổ chức kiểm tra, sát hạch.

- Chuẩn bị toàn bộ các văn bản thực hiện kiểm tra, sát hạch theo đúng trình tự thủ tục theo quy định.

Trong quá trình thực hiện, có thể điều chỉnh về nội dung, thời gian cho phù hợp với thực tế./.

Nơi nhận:

- Tổng cục THADS - BTP (B/cáo);
- Các Phó Cục trưởng;
- Lưu: VT, TCCB.

CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Xuân Tùng

